

Số: 2641 /VĐ-VTTBYT  
V/v Yêu cầu báo giá TTBYT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở mua sắm thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ tại: Số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: KS. Nguyễn Anh Đức, Phòng VT-TBYT, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Số 40 – Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội, Số điện thoại: 035 635 4793.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư- Thiết bị y tế, Phòng 107, Tầng 1 nhà A2, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ tại: Số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Nhận qua email:

[vietchospitalmuasam@gmail.com](mailto:vietchospitalmuasam@gmail.com)

[phongvattu.bvhnv@gmail.com](mailto:phongvattu.bvhnv@gmail.com)

(Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo hai hình thức trên. Đơn vị cung cấp báo giá qua email phải ghi rõ **Số hiệu văn bản YCBG** trong nội dung email)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2026 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét (chi tiết mẫu báo giá tại phụ lục 2 kèm công văn này).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2026.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế:

Stt	Danh mục thiết bị y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1.	Hệ thống tán sỏi bằng laser dùng trong nội soi cấp cứu tiêu hóa	Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01. Bảng mô tả đính kèm theo	01	Hệ thống

*Ghi chú:*

- Báo giá phải kèm theo catalog sản phẩm, tài liệu về cấu hình, thông số kỹ thuật theo quy định của nhà sản xuất;
- Hàng hóa phải ghi rõ phần giá trị thuế VAT áp dụng cho sản phẩm.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01. Bảng mô tả đính kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tối đa 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm toàn bộ quá trình bàn giao, chạy thử, nghiệm thu hợp đồng).

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

4.1 Tạm ứng: Bên Mua sẽ tạm ứng trước tối đa 30% giá trị hợp đồng trong vòng 20 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực và bên bán đã nộp bảo lãnh tiền tạm ứng bằng 30% giá trị hợp đồng theo hình thức bảo đảm của ngân hàng hoặc tùy theo kế hoạch vốn được bố trí;

4.2 Số lần thanh toán: 02 (hai) lần

a) Lần 1: Bên Mua sẽ tạm ứng trước 30% giá trị hợp đồng trong vòng 20 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực và bên bán đã nộp bảo lãnh tiền tạm ứng bằng 30% giá trị hợp đồng theo hình thức bảo đảm của ngân hàng.

b) Lần 2: Số tiền còn lại của hợp đồng sẽ được thanh toán nốt trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị, thanh lý hợp đồng và bên bán nộp bảo lãnh bảo hành bằng 3% giá trị hợp đồng theo hình thức bảo đảm của ngân hàng.

*(Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế)*

5. Các thông tin khác:

5.1. Yêu cầu Hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Đăng ký kinh doanh của đơn vị chào giá;
- Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế căn cứ theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế, Nghị định 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của chính phủ, Thông tư 05/2022/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 01/8/2022 và các văn bản pháp luật khác liên quan còn hiệu lực;
- Báo giá (theo mẫu đính kèm).

- Catalog, cấu hình và tính năng kỹ thuật của thiết bị và các tài liệu khác liên quan đến thiết bị (*Chứng nhận ISO của hãng sx (nếu có), Giấy phép nhập khẩu/Giấy chứng nhận lưu hành hoặc các tài liệu tương đương*);
  - Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc.
  - Hợp đồng mua bán thiết bị tương tự.
- 5.2. Các quy định đối với báo giá:
- Báo giá có đầy đủ các nội dung, mẫu biểu theo đúng mẫu đính kèm trong yêu cầu báo giá.
  - Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn. / *OK*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, VT-TBYT.

TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG VT-TBYT  
BỆNH VIỆN  
HỮU NGHỊ  
VIỆT ĐỨC  
*Hoàng Bảo Anh*  
★ Hoàng Bảo Anh

## PHỤ LỤC 01. BẢNG MÔ TẢ

(Kèm theo công văn số: 2644 /VD-VTTBYT ngày 28 tháng 4 năm 2026)

Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

### 1. Hệ thống tán sỏi bằng laser dùng trong nội soi cấp cứu tiêu hóa

I	YÊU CẦU CHUNG	
	- Năm sản xuất: 2025 trở đi	
	- Chất lượng:	
	+ Mới 100%	
	+ Nhà sản xuất thiết bị chính đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485	
	+ Thiết bị chính đạt chứng nhận CE (European Conformity) hoặc FDA (Food and Drug Administration);	
	- Nguồn điện: 220V/50Hz	
	- Môi trường hoạt động:	
	+ Nhiệt độ tối đa: $\geq 24^{\circ}\text{C}$	
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$	
	- Yêu cầu xuất xứ: Ưu tiên thiết bị chính sản xuất tại Nhóm các nước G7	
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH	Số lượng
	<b>Hệ thống tán sỏi bằng laser dùng trong nội soi cấp cứu tiêu hóa kèm phụ kiện tiêu chuẩn</b>	<b>: 01 Hệ thống</b>
	<i>Cấu hình tối thiểu mỗi hệ thống bao gồm:</i>	
<b>1</b>	<b>Thiết bị chính</b>	
1.1	Máy tán sỏi laser kèm phụ kiện tiêu chuẩn	: 01 Cái
	<i>Bao gồm:</i>	
	- Thân máy chính	: 01 Cái
	- Bàn đạp	: 01 Bộ
	- Kính bảo vệ	: 02 Cái
	- Bộ dụng cụ cắt, bóc dây laser	: 01 Bộ
1.2	Hệ thống nội soi:	: 01 Hệ thống
	- Bộ xử lý hình ảnh và nguồn sáng	: 01 Bộ
	- Màn hình nội soi	: 01 Cái
	- Đầu camera	: 01 Cái

	- Dây dẫn sáng	: 01 Bộ
	- Ống kính nội soi hướng nhìn thẳng (0°)	: 01 Cái
	- Ống kính nội soi hướng nhìn nghiêng (30°)	: 01 Cái
	- Ống soi mềm đường mật video	: 02 Bộ
<b>2</b>	<b>Thiết bị phụ trợ, công cụ dụng cụ và vật tư tiêu hao:</b>	
	- Máy bơm khí CO2 kèm phụ kiện tiêu chuẩn	: 01 Cái
	- Máy tưới/hút dịch kèm phụ kiện tiêu chuẩn	: 01 Cái
	- Bộ dụng cụ tán sỏi qua da	: 01 Bộ
	- khay lưới hoặc hộp đựng tiệt trùng ống soi mềm	: 01 Cái
	- khay lưới hoặc hộp đựng tiệt trùng ống kính nội soi	: 01 Cái
	- Kim sinh thiết	: 01 Cái
	- Kim gấp dị vật hoặc rọ lấy sỏi	: 01 Cái
	- Bộ dây dẫn Laser các cỡ, dùng nhiều lần	: 03 Cái
	- Xe đẩy hệ thống	: 01 Cái
<b>3</b>	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của hãng sản xuất kèm bản dịch tiếng Việt	: 01 Bộ
<b>III</b>	<b>CHI TIÊU KỸ THUẬT</b>	
<b>1</b>	<b>Máy tán sỏi laser</b>	
	- Nguồn laser: Thulium (Tm: YAG) hoặc Holmium (Ho: YAG)	
	- Bước sóng: Khoảng 2100 nm ( $\pm \leq 100\text{nm}$ )	
	- Công suất (tối đa): $\geq 100\text{ W}$	
	- Năng lượng xung: Tối đa $\geq 2.5\text{J}$	
	- Tần số phát xung: Tối đa $\geq 100\text{Hz}$	
	- Bước sóng tia dẫn đường khoảng 550 nm ( $\pm \leq 50\text{ nm}$ )	
	- Các chức năng điều trị:	
	+ Chức năng tán bụi;	
	+ Chức năng tán sỏi qua da (PCNL)	
	+ Chức năng tán mảnh hoặc tương đương	
	+ Chức năng cắt mô mềm hoặc tương đương	

	- Có màn hình điều khiển - hiển thị:
	+ Loại cảm ứng,
	+ Kích thước màn hình $\geq 12$ inch;
	+ Màn hình xoay được;
	+ Hiển thị được các thông số cơ bản: Công suất, năng lượng, tần số; Trạng thái hoạt động, chế độ hoạt động; Đếm năng lượng đã phát, thời gian phát tia Laser, thông tin (loại) dây Laser sử dụng; Các thông báo lỗi của thiết bị;
	- Có tích hợp hệ thống làm mát;
	- Bộ dây dẫn laser:
	+ Là loại dùng nhiều lần;
	+ Có đường kính: Từ $\leq 300 \mu\text{m}$ đến $\geq 600 \mu\text{m}$ , có tối thiểu $\geq 3$ cỡ;
	- Bàn đạp chân:
	+ Có $\geq 2$ pedal để sử dụng $\geq 2$ chức năng khác nhau;
	+ Có khả năng chuyển đổi giữa các trạng thái hoạt động;
	- Thiết bị có bánh xe hoặc xe đẩy máy đi kèm
	- Tiêu chuẩn an toàn: Thiết bị được cấp Class 4 trở lên (theo tiêu chuẩn IEC 60825-1 hoặc tương đương);
	- Độ ồn: Tối đa $\leq 70$ dB
	- Trọng lượng: $\leq 270$ kg
<b>2</b>	<b>Hệ thống nội soi:</b>
<b>2.1</b>	<b>Bộ xử lý hình ảnh</b>
	- Bộ xử lý hình ảnh có nguồn sáng tích hợp hoặc tách rời;
	- Nguồn sáng loại LED;
	- Độ phân giải tối đa: $\geq 1900 \times 1000$ điểm ảnh (hoặc Full HD trở lên);
	- Bộ xử lý hình ảnh hoặc nguồn sáng có màn hình cảm ứng;
	- Điều chỉnh độ sáng: Tự động hoặc thủ công;
	- Định dạng ảnh được lưu lại: JPEG;
	- Cho phép kết nối với ống nội soi mềm và ống nội soi cứng;
	- Có chức năng phóng đại điện tử: $\geq 1.5x$
	- Cho phép nhập dữ liệu bệnh nhân;

	- Ngõ ra tín hiệu: có HDMI hoặc SDI hoặc DVI hoặc tương đương (tương thích với tín hiệu đầu vào của màn hình nội soi);
<b>2.2</b>	<b>Màn hình nội soi</b>
	- Màn hình chuyên dụng y tế: Màn hình TFT/LCD/LED hoặc tương đương
	- Kích cỡ màn hình (đường chéo): $\geq 27$ inch
	- Độ phân giải: $\geq (1900 \times 1000)$ điểm ảnh (hoặc full HD trở lên)
	- Tỷ lệ màn hình: có 16:9
	- Độ sáng: tối đa $\geq 300$ cd/m <sup>2</sup>
	- Tỷ lệ tương phản: $\geq 1000:1$
	- Màu: $\geq 16$ triệu màu
	- Góc nhìn: $\geq 80^\circ/80^\circ/80^\circ/80^\circ$ (hoặc Phải/Trái: $\geq 160^\circ$ , Trên/Dưới: $\geq 160^\circ$ )
	- Tương thích tín hiệu: có HDMI hoặc SDI hoặc DVI hoặc tương đương (tương thích với tín hiệu đầu ra của bộ xử lý hình ảnh);
<b>2.3</b>	<b>Đầu camera</b>
	- Cảm biến $\geq 2$ chip, loại CMOS
	- Độ phân giải: $\geq 1900 \times 1000$ điểm ảnh (hoặc Full HD trở lên)
	- Tiêu cự của đầu camera nằm trong khoảng f: từ $\leq 16$ mm đến tối đa $\geq 30$ mm
	- Có các nút bấm điều khiển trên đầu camera, các nút bấm điều khiển trên đầu camera có thể gán các chương trình
	- Đầu camera có thể ngâm hoặc tiệt trùng bằng khí gas, plasma
	- Cáp nối của đầu camera: $\geq 250$ cm
<b>2.4</b>	<b>Dây dẫn sáng</b>
	- Có 02 loại:
	+ Loại to: đường kính khoảng 4 mm ( $\pm \leq 0.5$ mm), dài $\geq 250$ cm
	+ Loại nhỏ: đường kính khoảng 2.5 mm ( $\pm \leq 0.5$ mm), dài $\geq 250$ cm
	- Có khả năng hấp tiệt trùng được;
<b>2.5</b>	<b>Ống kính nội soi</b>
	- Ống kính soi hướng nhìn thẳng ( $0^\circ$ ), đường kính khoảng 10 mm ( $\pm \leq 1$ mm), chiều dài làm việc $\geq 300$ mm, hấp tiệt trùng được.
	- Ống kính soi hướng nhìn nghiêng ( $30^\circ$ ), đường kính khoảng 10 mm ( $\pm \leq 1$ mm), chiều dài làm việc $\geq 300$ mm, hấp tiệt trùng được.
<b>2.4</b>	<b>Ống soi mềm đường mật video</b>

	- Có $\geq 2$ phím chức năng trên tay cầm;	
	- Góc nhìn: Tối đa $\geq 100^\circ$ ;	
	- Đường kính ngoài của thân ống soi: $\leq 5.3\text{mm}$ (hoặc $\leq 16\text{Fr}$ );	
	- Đường kính kênh dụng cụ: $\geq 2.0\text{mm}$ (hoặc $\geq 6\text{ Fr}$ );	
	- Độ uốn cong của đầu ống soi:	
	+ Hướng lên $\geq 120^\circ$ ;	
	+ Hướng xuống $\geq 120^\circ$ ;	
	- Chiều dài làm việc: $\geq 350\text{mm}$ ;	
<b>3</b>	<b>Thiết bị phụ trợ, công cụ dụng cụ và vật tư tiêu hao:</b>	
<b>3.1</b>	<b>Máy bơm khí CO<sub>2</sub></b>	
	Có hiển thị thông tin của chế độ bơm khí, các thông số bơm khí cài đặt và thực tế	
	Có báo động khi xảy ra quá áp	
	Lưu lượng bơm tối đa: $\geq 40$ lít/phút	
	Áp lực bơm tối đa $\geq 25$ mmHg	
<b>3.2</b>	<b>Máy tưới/hút dịch</b>	
	- Thiết bị chuyên dụng cho tán sỏi nội soi.	
	- Có màn hình hiển thị các thông số cơ bản: Áp suất thực tế; Áp suất tưới rửa; Áp suất hút; Lưu lượng tưới rửa.	
	- Công suất tưới dịch tối đa: $\geq 1500$ ml/phút	
	- Công suất hút tối đa: $\geq 500$ ml/phút	
	- Tính năng khác:	
	+ Có kiểm soát áp suất và lưu lượng tưới;	
	+ Có kiểm soát hút áp lực âm.	
<b>3.3</b>	<b>Bộ dụng cụ tán sỏi qua da</b>	
	- Ống soi cứng, hướng nhìn khoảng $5^\circ$ ( $\pm \leq 2^\circ$ ), cỡ $\leq 6\text{mm}$ , chiều dài làm việc $\geq 400$ mm, có kênh làm việc cỡ $\geq 6.0\text{ Fr}$	Số lượng : 01 Cái
	- Forceps (banh) kẹp gấp, cỡ khoảng $5\text{Fr}$ ( $\pm \leq 1\text{Fr}$ ), chiều dài $\geq 600$ mm.	: 01 Cái
	- Forceps (banh) sinh thiết, cỡ khoảng $5\text{Fr}$ ( $\pm \leq 1\text{Fr}$ ), chiều dài $\geq 600$ mm.	: 01 Cái
	- Hộp hoặc khay bảo quản ống soi, có kích thước phù hợp với ống soi.	: 01 Cái

	- Nút đẩy kênh dụng cụ	: 10 Cái
	- Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ	: 01 Cái
<b>3.4</b>	<b><i>Khay lưới hoặc hộp đựng tiết trùng ống soi mềm</i></b>	
	- Đựng tiết trùng, bảo quản ống nội soi mềm, kích thước phù hợp với Ống soi mềm đường mật video	
<b>3.5</b>	<b><i>Khay lưới hoặc hộp đựng tiết trùng ống kính nội soi</i></b>	
	- Đựng tiết trùng, bảo quản ống kính nội soi, kích thước phù hợp với Ống kính nội soi hướng nhìn thẳng (0°) và Ống kính nội soi hướng nhìn nghiêng (30°)	
<b>3.6</b>	<b><i>Kim sinh thiết</i></b>	
	- Chiều dài $\geq 550$ mm	
<b>3.7</b>	<b><i>Kim gấp dị vật hoặc rọ lấy sỏi</i></b>	
	- Kim gấp dị vật có chiều dài $\geq 550$ mm hoặc rọ lấy sỏi có chiều dài $\geq 1000$ mm	
<b>3.8</b>	<b><i>Xe đẩy</i></b>	
	- Xe có khay đựng máy	
	- Có $\geq 04$ bánh xe, có phanh hãm	
<b>IV</b>	<b>YÊU CẦU KHÁC</b>	
	- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	
	- Có đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên được đào tạo làm dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.	
	- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), các tài liệu chứng minh hàng hóa nhập khẩu hợp pháp (đối với hàng hóa nhập khẩu) hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam; các tài liệu khác tương đương chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa (các giấy tờ, tài liệu để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác, số hiệu, chất lượng, tình trạng hàng hóa...), tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo quản thiết bị của hãng sản xuất kèm bản dịch tiếng Việt khi bàn giao.	
	- Cam kết có khả năng cung cấp giấy phép bán hàng hoặc giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương trong trường hợp được xem xét trúng thầu và ký hợp đồng.	
	- Có các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý trang thiết bị y tế ; Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi,	

	bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế, Nghị định 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của chính phủ, Thông tư 05/2022/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 01/8/2022 và các văn bản pháp luật khác liên quan còn hiệu lực.
	- Yêu cầu về bảo hành:
	+ Thời hạn bảo hành: $\geq 365$ ngày (không bao gồm vật tư tiêu hao thử máy) kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu hàng hóa;
	+ Địa điểm bảo hành: tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;
	+ Thời hạn sửa chữa, thay thế: $\leq 14$ ngày (kể từ ngày phát sinh lỗi)
	+ Thời hạn có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra : $\leq 48$ giờ (kể từ khi có thông báo)
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ít nhất $\geq 05$ năm sau bán hàng.
	- Có kế hoạch bảo trì trong thời gian bảo hành. Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị miễn phí trong suốt thời gian bảo hành.
	- Thời gian thực hiện: $\leq 120$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

*Handwritten signature or mark*

**Ghi chú:**

a. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

+ Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Hàng hóa phải còn nguyên đai nguyên kiện. Nhà cung cấp phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu và khuyến cáo của nhà sản xuất để tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến địa điểm giao nhận cuối cùng (khoa, phòng).

+ Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm hàng hóa và các dịch vụ liên quan theo các quy định pháp luật hiện hành. Đối với những rủi ro đã được mua bảo hiểm thì chi phí khắc phục hậu quả các rủi ro này do đơn vị bảo hiểm chi trả và không được tính vào giá hợp đồng.

+ Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.

b. Chất lượng hàng hóa và các yêu cầu khác:

- Thiết bị phải mới 100%, bao gồm thiết bị chính, thiết bị phụ trợ (nếu có) và phụ kiện đi kèm theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

DN

## PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 2641 /ĐD-VTTBYT ngày 28 tháng 4 năm 2026)

### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ Khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá (chưa bao gồm thuế VAT) <sup>(8)</sup> (VND)	Đơn giá (đã bao gồm thuế VAT) <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

Ghi chú: Yêu cầu các đơn vị ghi rõ giá trị thuế VAT cho từng thiết bị.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày .... tháng .... năm .... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày .... tháng .... năm .... [ghi ngày .... tháng .... năm .... kết thúc nhận báo giá phù hợp quy định].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày .... tháng .... năm ....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng tiền Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VTCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

